

Thời gian làm bài: 50 phút

Câu 1: EEC là viết tắt theo tiếng Anh của tổ chức

- A. Cộng đồng kinh tế Châu Âu.
- B. Diễn đàn kinh tế Châu Âu.
- C. Liên minh Châu Âu.
- D. Nghị viện Châu Âu.

Câu 2: Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào?

- A. Quan hải tòng thư.
- B. Nam Đồng thư xã.
- C. Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Cường học thư xã.

Câu 3: Từ những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Nhật Bản giữ vị trí

- A. một trong ba trung tâm kinh tế tài chính của thế giới.
- B. trung tâm kinh tế, tài chính duy nhất của thế giới.
- C. là trung tâm hợp tác kinh tế, tài chính của thế giới.
- D. đứng thứ 2 thế giới.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam tồn tại nhiều mâu thuẫn, trong đó mâu thuẫn nào là cơ bản nhất?

- A. Mâu thuẫn giữa công nhân và tư bản.
- B. Mâu thuẫn giữa tư sản và địa chủ.
- C. Mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- D. Mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ.

Câu 5: Đảng và Nhà nước Trung Quốc xác định trọng tâm của đường lối cải cách - mở cửa từ năm 1978 là

- A. đổi mới chính trị là nền tảng, là khâu đột phá để đẩy mạnh đổi mới kinh tế.
- B. lấy đổi mới chính trị làm trung tâm.
- C. đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị được tiến hành đồng thời.

D. lấy cải cách kinh tế làm trung tâm.

Câu 6: Những nước nào ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành “con rồng kinh tế Châu Á” sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.

B. Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapo.

C. Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan.

D. Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc.

Câu 7: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936) đã xác định tương đấu tranh trực tiếp, trước mắt của nhân dân Đông Dương là

A. thế lực phong kiến.

B. bọn phản động thuộc địa.

C. chủ nghĩa đế quốc.

D. chính phủ Pháp.

Câu 8: Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

A. Liên Xô đập tan âm mưu thực hiện cuộc “Chiến tranh lạnh” của Mỹ.

B. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

D. Liên Xô chế tạo thành công bom hạt nhân.

Câu 9: Tham dự Hội nghị Ianta là nguyên thủ ba cường quốc trụ cột trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít gồm

A. Liên Xô, Mỹ, Trung Quốc.

B. Anh, Pháp, Mỹ.

C. Nga, Mỹ, Anh.

D. Liên Xô, Mỹ, Anh.

Câu 10: Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương trong hoàn cảnh

A. chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu.

B. chiến tranh thế giới thứ nhất đang trong giai đoạn quyết liệt.

C. chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, nước Pháp bị thiệt hại nặng nề.

D. sau khi cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất kết thúc.

Câu 11: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp hoặc tầng lớp nào có khả năng nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

- A. Tầng lớp tiểu tư sản.
- B. Giai cấp tư sản dân tộc.
- C. Giai cấp nông dân.
- D. Giai cấp công nhân.

Câu 12: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những thành tựu mà Mỹ đạt được trong lĩnh vực kinh tế là gì?

- A. Sản lượng nông nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng nông nghiệp thế giới.
- B. Chiếm hơn 45% tổng sản phẩm kinh tế thế giới.
- C. Sản lượng công nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới.
- D. Chiếm 2/3 dự trữ vàng của thế giới.

Câu 13: Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, ở Việt Nam, quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội viễn chinh Pháp tập kết ở hai miền Nam - Bắc, lấy giới tuyến quân sự tạm thời theo

- A. vĩ tuyến 18
- B. vĩ tuyến 16.
- C. vĩ tuyến 15.
- D. vĩ tuyến 17.

Câu 14: Sau Cách mạng tháng Tám 1945, khó khăn lớn nhất đưa nước ta vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” là

- A. kinh tế.
- B. thù trong.
- C. tài chính.
- D. giặc ngoại xâm.

Câu 15: Chiến lược “chiến tranh cục bộ” là loại hình chiến tranh nào?

- A. thực dân kiểu mới.
- B. ngoại giao.
- C. kinh tế.
- D. thực dân kiểu cũ.

Câu 16: Những giai cấp nào ra đời do hệ quả của các cuộc khai thác thuộc địa của lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam?

- A. Công nhân, nông dân, địa chủ phong kiến, tiểu tư sản, tư sản dân tộc.
- B. Công nhân, tư sản dân tộc, địa chủ phong kiến.
- C. Tiểu tư sản, tư sản.
- D. Nông dân, địa chủ phong kiến.

Câu 17: Chiến thắng nào mở đầu cho phong trào “Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” khắp miền Nam?

- A. Vạn Tường (18 - 8-1965).
- B. Ấp Bắc (2 - 1-1963)
- C. Mùa khô 1965-1966.
- D. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.

Câu 18: Chiến thuật được sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là

- A. “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”.
- B. càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng.
- C. “bình định” toàn bộ miền Nam.
- D. dồn dân lập “ấp chiến lược”.

Câu 19: “Áp chiến lược” được coi là “xương sống” của chiến lược chiến tranh nào của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1965?

- A. “Đông Dương hóa chiến tranh”.
- B. “Chiến tranh đặc biệt”.
- C. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- D. “Chiến tranh cục bộ”.

Câu 20: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia

- A. tự chủ.
- B. tự trị.
- C. tự do.
- D. độc lập.

Câu 21: Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã xác định kẻ thù và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thế giới là

- A. chống chủ nghĩa đế quốc, phát xít và phong kiến tay sai.
- B. chống chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc.
- C. chống chủ nghĩa phát xít, giành ruộng đất cho nông dân.
- D. chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 22: Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, nhân dân miền Bắc thực hiện nhiệm vụ cách mạng nào?

- A. Đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ.
- B. Đấu tranh chống đế quốc Mĩ xâm lược và tay sai.
- C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 23: Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?

- A. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.
- B. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.
- C. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức cộng sản.
- D. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

Câu 24: Mở đầu cuộc tiến công chiến lược 1972, quân ta tấn công vào đâu?

- A. Nam Trung Bộ.
- B. Quảng Trị.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Tây Nguyên.

Câu 25: Nội dung nào dưới đây giải thích không đúng về ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976)?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam gia nhập ASEAN.
- B. Tạo nên những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế.
- C. Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục hoàn thành thống nhất trên các lĩnh vực còn lại.
- D. Tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cả dân tộc.

Câu 26: Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945 là

- A. chống bọn phản động thuộc địa, thực hiện dân sinh, dân chủ.
- B. chống đế quốc để giải phóng dân tộc.

C. chống phát xít, góp phần giữ gìn an ninh thế giới

D. chống phong kiến để chia ruộng đất cho dân cày.

Câu 27: Một hệ quả của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX là đã diễn ra

A. quá trình sáp nhập các công ty thành các tập đoàn lớn.

B. quá trình hình thành các tổ chức liên kết kinh tế, chính trị quốc tế.

C. quá trình phát triển và tác động của các công ty xuyên quốc gia.

D. xu thế toàn cầu hóa.

Câu 28: Yêu cầu bức thiết nhất của nước ta trong năm đầu tiên sau kháng chiến chống Mỹ thắng lợi là gì? A. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng.

B. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

C. Thành lập chính quyền ở những vùng mới giải phóng.

D. Đi lên xây dựng CNXH.

Câu 29: Ý nào không phản ánh đúng điểm mới của phong trào 1930-1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930?

A. Diễn ra trên quy mô rộng lớn từ Bắc vào Nam mang tính chất thống nhất cao.

B. Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

C. Đã thành lập được mặt trận dân tộc chống đế quốc và tay sai.

D. Mang tính chất cách mạng triệt để nhằm vào hai kẻ thù đế quốc và tay sai.

Câu 30: Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nước nào ở Châu Âu được xem là tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ?

A. Pháp.

B. Liên Xô.

C. Anh.

D. Đức.

Câu 31: Chủ trương của Đảng ta đối với vấn đề thù trong giặc ngoài từ tháng 9-1945 đến trước 19-12-1946 được đánh giá là

A. cứng rắn về nguyên tắc và sách lược.

B. vừa cứng rắn, vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược

C. cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược.

D. cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc.

Câu 32: Hãy lựa chọn phương án thích hợp để hoàn thiện đoạn dữ liệu sau: “phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng”

- A. con đường bạo lực cách mạng lật đổ ách thống trị của Mĩ- Diệm.
- B. con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp đấu tranh vũ trang, đánh đổ ách thống trị Mĩ-Diệm.
- C. con đường đấu tranh chính trị của quần chúng lật đổ ách thống trị của Mĩ-Diệm.
- D. “phong trào hòa bình” của trí thức và các tầng lớp nhân dân.

Câu 33: Nguyên tắc quan trọng nhất của Việt Nam trong việc kí kết Hiệp định Sơ Bộ (6 - 3 - 1946) và Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (21 - 7 - 1954) là

- A. không vi phạm chủ quyền quốc gia.
- B. đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng.
- C. đảm bảo giành thắng lợi từng bước.
- D. phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.

Câu 34: Điểm sáng tạo nhất của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là

- A. thành lập Cộng sản đoàn.
- B. thành lập Tâm tâm xã.
- C. thành lập Việt Nam Quốc dân đảng.
- D. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 35: Điểm giống nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) với Luận cương chính trị (10-1930) là xác định đúng

- A. nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.
- B. khả năng tham gia cách mạng của các giai cấp.
- C. mâu thuẫn trong xã hội Đông Dương.
- D. giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Câu 36: Nội dung nào sau đây phản ánh đầy đủ nhất về tình hình nước ta sau hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương?

- A. Miền Nam được giải phóng, đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.
- B. Miền Nam được giải phóng.
- C. Miền Bắc được giải phóng, đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.
- D. Miền Bắc được giải phóng.

Câu 37: Bài hát “Tiến quân ca“ của nhạc sĩ Văn Cao lần đầu tiên được chọn làm Quốc ca của nước Việt Nam tại

- A. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2 - 1951)
- B. Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khoá VI (7 - 1976)
- C. Hội nghị toàn quốc của Đảng (ngày 14 và 15 tháng 8 năm 1945).
- D. Đại hội Quốc dân (ngày 16 và 17 tháng 8 năm 1945)

Câu 38: Hãy chọn đáp án đúng điền vào những cụm từ còn thiếu cho đúng với Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 - 1975): " (1)...vừa là nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước, vừa là (2) ... của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam".

- A. "(1) Thống nhất đất nước (2) quy luật khách quan".
- B. "(1) Giải phóng dân tộc (2) quy luật khách quan".
- C. "(1) Thống nhất đất nước (2) yêu cầu".
- D. "(1) Chủ nghĩa xã hội (2) yêu cầu".

Câu 39: Trong thời kì 1954-1975, phong trào nào là mốc đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. "Đồng khởi".
- B. "Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt".
- C. Phá "ấp chiến lược".
- D. "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".

Câu 40: Thực tiễn lịch sử nào là yếu tố quyết định nhân dân Việt Nam phải tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ cách mạng trong thời kì 1954-1975?

- A. Đất nước hoàn toàn được giải phóng.
- B. Đất nước tạm thời bị chia cắt thành hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau.
- C. Thực hiện chủ trương của Đảng đã được đề ra trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên.
- D. Đất nước bị chia cắt thành hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

| | | | |
|------|------|------|------|
| 1.A | 11.D | 21.D | 31.C |
| 2.B | 12.C | 22.C | 32.B |
| 3.A | 13.D | 23.B | 33.A |
| 4.C | 14.D | 24.B | 34.D |
| 5.D | 15.A | 25.A | 35.D |
| 6.A | 16.C | 26.B | 36.C |
| 7.B | 17.A | 27.D | 37.B |
| 8.B | 18.D | 28.B | 38.A |
| 9.D | 19.B | 29.C | 39.A |
| 10.C | 20.C | 30.D | 40.B |

Câu 1 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung các nước Tây Âu.

Cách giải:

EEC là viết tắt theo tiếng Anh của tổ chức Cộng đồng kinh tế Châu Âu.

Chọn A.

Câu 2 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Việt Nam Quốc dân Đảng.

Cách giải:

Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức Nam Đồng thư xã. Chọn B.

Câu 3 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Nhật Bản.

Cách giải:

Từ những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Nhật Bản giữ vị trí một trong ba trung tâm kinh tế tài chính của thế giới.

Chọn A.

Câu 4 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Cách giải:

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam tồn tại nhiều mâu thuẫn, trong đó mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

Chọn C.

Câu 5 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung đường lối đổi mới của Đảng.

Cách giải:

Đảng và Nhà nước Trung Quốc xác định trọng tâm của đường lối cải cách - mở cửa từ năm 1978 là đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

Chọn D.

Câu 6 (NB):8

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung các nước Đông Bắc Á.

Cách giải:

Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành “con rồng kinh tế Châu Á” sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Chọn A.

Câu 7 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936).

Cách giải:

Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936) đã xác định trọng tâm đấu tranh trực tiếp, trước mắt của nhân dân Đông Dương là bọn phản động thuộc địa.

Chọn B.

Câu 8 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Liên Xô.

Cách giải:

Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện chế tạo thành công bom nguyên tử.

Chọn B.

Câu 9 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Hội nghị Ianta (2/1945).

Cách giải:

Tham dự Hội nghị Ianta là nguyên thủ ba cường quốc trụ cột trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít gồm Liên Xô, Mỹ, Anh.

Chọn D.

Câu 10 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp.
Cách giải:

Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương trong hoàn cảnh chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, nước Pháp bị thiệt hại nặng nề.

Chọn C.

Câu 11 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung sự phân hoá trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất. Cách giải:

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp công nhân có khả năng nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Chọn D.

Câu 12 (NB):9

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung nước Mỹ.

Cách giải:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những thành tựu mà Mỹ đạt được trong lĩnh vực kinh tế là sản lượng công nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới.

Chọn C.

Câu 13 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp định Giơ - ne - vơ.

Cách giải:

Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, ở Việt Nam, quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội viễn chinh Pháp tập kết ở hai miền Nam - Bắc, lấy giới tuyến quân sự tạm thời theo vĩ tuyến 17. Chọn D.

Câu 14 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám 1945. Cách giải:

Sau Cách mạng tháng Tám 1945, khó khăn lớn nhất đưa nước ta vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” là giặc ngoại xâm.

Chọn D.

Câu 15 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung chiến lược chiến tranh cục bộ.

Cách giải:

Chiến lược “chiến tranh cục bộ” là loại hình chiến tranh thực dân kiểu mới.

Chọn A.

Câu 16 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung sự phân hoá trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

Cách giải:

Tiêu tư sản, tư sản ra đời do hệ quả của các cuộc khai thác thuộc địa của lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Chọn C.

Câu 17 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung nhân dân miền Nam chiến đấu chống chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ.

Cách giải:

Chiến thắng Vạn Tường mở đầu cho phong trào “Tìm Mỹ mà đánh, lùng nguy mà diệt” khắp miền Nam. Chọn A.

Câu 18 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung chiến lược chiến tranh đặc biệt.10

Cách giải:

Chiến thuật được sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là dồn dân lập “ấp chiến lược”.
Chọn D.

Câu 19 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung chiến lược chiến tranh đặc biệt.

Cách giải:

“Áp chiến lược” được coi là “xương sống” của chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1965.

Chọn B.

Câu 20 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp định sơ bộ.

Cách giải:

Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do. Chọn C.

Câu 21 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung tình hình thế giới những năm 30 của thế kỉ XX. Cách giải:

Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã xác định kẻ thù và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thế giới là chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Chọn D.

Câu 22 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung nhiệm vụ cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ 1954. Cách giải:

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, nhân dân miền Bắc thực hiện nhiệm vụ cách mạng tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Chọn C.

Câu 23 (TH):

Phương pháp: Giải thích.

Cách giải:

Tháng 8/1925, thợ máy xưởng Ba Son tại cảng Sài Gòn đã bãi công, không chịu sửa chữa chiến hạm Misole của Pháp trước khi chiến hạm này chở binh lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc. Với sự kiện này đã đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác.

Chọn B.

Câu 24 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.11 Cách giải:

Mở đầu cuộc tiến công chiến lược 1972, quân ta tấn công vào Quảng Trị.

Chọn B.

Câu 25 (TH):

Phương pháp: Loại trừ phương án.

Cách giải:

Tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam gia nhập ASEAN giải thích không đúng về ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976).

Chọn A.

Câu 26 (TH):

Phương pháp: Giải thích.

Cách giải:

Việt Nam là một nước thuộc địa, mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam là toàn thể dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa thực dân. Vì vậy, nhiệm vụ chiến lược, hàng đầu của cách mạng Việt Nam là chống đế quốc để giải phóng dân tộc.

Chọn B.

Câu 27 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung toàn cầu hoá.

Cách giải:

Một hệ quả của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX là đã diễn ra xu thế toàn cầu hoá.

Chọn D.

Câu 28 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung tình hình hai miền Nam – Bắc sau năm 1975. Cách giải:

Yêu cầu bức thiết nhất của nước ta trong năm đầu tiên sau kháng chiến chống Mỹ thắng lợi là thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Chọn B.

Câu 29 (VD):

Phương pháp: So sánh.

Cách giải:

Đã thành lập được mặt trận dân tộc chống đế quốc và tay sai không phản ánh đúng điềm mới của phong trào 1930-1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930.

Chọn C.

Câu 30 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.12

Cách giải:

Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nước Đức ở Châu Âu được xem là tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô – Mỹ. Chọn D.

Câu 31 (VD):

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam phải đối mặt với muôn vàn khó khăn về kinh tế, tài chính, văn hoá – xã hội và đặc biệt là ngoại xâm. Thời điểm đó được đánh giá là chưa bao giờ trên đất nước Việt Nam lại có nhiều quân đội nước ngoài đến vậy. Quân đội nước ngoài vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật nhưng đều mang trong mình những toan tính riêng. Để đối phó với các lực lượng quân đội đó, Đảng đã vô cùng nhanh chóng đưa ra những chủ trương nhưng cứng rắn về nguyên tắc và mềm dẻo về sách lược cho phù hợp với từng hoàn cảnh.

Chọn C.

Câu 32 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung phong trào Đồng khởi (1960).

Cách giải:

“phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp đấu tranh vũ trang, đánh đổ ách thống trị Mĩ-Diệm.” Chọn B.

Câu 33 (VD):

Phương pháp: Phân tích.

Cách giải:

Nguyên tắc quan trọng nhất của Việt Nam trong việc kí kết Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 và hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là không vi phạm chủ quyền quốc gia.

- Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946): các điều khoản đều không vi phạm chủ quyền quốc gia. Kể cả bản Tạm ước (9/1946) ta cũng chỉ nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế - văn hoá Việt Nam. - Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954): Pháp và các nước công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nước Đông Dương: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Chọn A.

Câu 34 (VD):

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, là một tổ chức yêu nước theo khuynh hướng vô sản, là một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.¹³

Vào năm 1925, Việt Nam chưa có đủ điều kiện để thành lập một Đảng Cộng sản vì vậy, Nguyễn Ái Quốc quyết định thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. Hội là nơi tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, đấu tranh để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình. Hội có vai trò chuẩn bị về mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

Chọn D.

Câu 35 (VD):

Phương pháp: So sánh.

Cách giải:

Điểm giống nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) với Luận cương chính trị (10-1930) là xác định đúng giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Chọn D.

Câu 36 (TH):

Phương pháp: Loại trừ phương án.

Cách giải:

Miền Bắc được giải phóng, đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền phản ánh đầy đủ nhất về tình hình nước ta sau hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương.

Chọn C.

Câu 37 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 – 1976). Cách giải:

Bài hát “Tiến quân ca” của nhạc sĩ Văn Cao lần đầu tiên được chọn làm Quốc ca của nước Việt Nam tại Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa VI (7 - 1976).

Chọn B.

Câu 38 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 – 1976). Cách giải:

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 - 1975): " thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam".

Chọn A.

Câu 39 (NB):

Phương pháp: SGK Lịch sử 12, nội dung ý nghĩa của phong trào Đồng khởi.

Cách giải:

Trong thời kì 1954-1975, phong trào Đồng khởi là mốc đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Chọn A.14

Câu 40 (TH):

Phương pháp: Giải thích.

Cách giải:

Sau khi kí Hiệp định Giơnevơ, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng nhưng tại miền Nam, Mỹ nhanh chóng thế chân Pháp, dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm với âm mưu chia cắt nước ta, biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Nam Á. Vì thực tiễn lịch sử trên, nhân dân Việt Nam phải tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ cách mạng trong thời kì 1954 – 1975.

Chọn B.